

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 09 /2014/QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 18 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

40
26/03/14

**Ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn
do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với
cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc tỉnh Khánh Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009; Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2012 và Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ Khánh Hòa tại Tờ trình số 353/TTr-SNV ngày 06 tháng 3 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 50/2006/QĐ-UBND ngày 15/6/2006 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Sở Tư pháp (để thực hiện việc kiểm tra theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 40/2010/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật);
- Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa;
- Báo Khánh Hòa;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, Sở Nội vụ. 70b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Chiến Thắng

QUY CHẾ

**Nâng bậc lương trước thời hạn do lập
thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với
cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc tỉnh Khánh Hòa**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 09 /2014/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 3 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa).

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định nguyên tắc, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, cấp độ thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ tương ứng với thời gian được xét nâng bậc lương trước thời hạn, trình tự, thủ tục xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và được áp dụng đối với các đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (sau đây viết tắt là Thông tư số 08/2013/TT-BNV) thuộc tỉnh Khánh Hòa và không áp dụng đối với các đối tượng theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 08/2013/TT-BNV.

Điều 2. Nguyên tắc xét nâng bậc lương trước thời hạn

Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc tỉnh Khánh Hòa được thực hiện theo các nguyên tắc sau:

1. Đảm bảo dân chủ, công bằng, khách quan.
2. Việc nâng bậc lương trước thời hạn được xét theo thứ tự từ người có thành tích cao hơn đến người có thành tích thấp hơn.
3. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong cùng ngạch hoặc cùng chức danh.
4. Đảm bảo số người được nâng bậc lương trước thời hạn không vượt quá tỷ lệ 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị.

Tỷ lệ này không bao gồm các trường hợp nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khi có thông báo nghỉ hưu.

Chương II

SỐ LƯỢNG, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN VÀ CẤP ĐỘ THÀNH TÍCH ĐỂ XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Điều 3. Số lượng người được xét nâng bậc lương trước thời hạn

Cách tính số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được thực hiện như sau:

- Cứ 10 người trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị (không tính số dư ra dưới 10 người sau khi lấy tổng số người trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị chia cho 10) thì được 01 người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc.

- Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố: Số người được nâng bậc lương trước thời hạn được tính trên tổng biên chế công chức và số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp được cơ quan có thẩm quyền giao hàng năm cho từng khối (hành chính, sự nghiệp...) theo tỷ lệ đã được qui định.

- Định kỳ vào quý IV hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương có số người trong danh sách trả lương dôi ra dưới 10 người và các cơ quan, đơn vị có số người trong danh sách trả lương dưới 10 có văn bản gửi về Sở Nội vụ để xem xét, quyết định số người được xét nâng bậc lương trước thời hạn của năm sau liền kề đảm bảo tỷ lệ không quá 10% tổng số người trong danh sách trả lương tính đến ngày 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn của các cơ quan, đơn vị.

Điều 4. Tiêu chuẩn, điều kiện để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định tại Điều 1 của Quy chế này được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

1. Tiêu chuẩn: Đạt đủ 02 tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV và lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được công nhận một trong các danh hiệu hoặc hình thức khen thưởng theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.

2. Điều kiện: Mức lương hiện hưởng chưa xếp vào bậc cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên

Điều 5. Xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn

Việc xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc được thực hiện theo quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV.

Điều 6. Cấp độ thành tích tương ứng với thời gian nâng bậc lương trước thời hạn.

1. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận, khen thưởng hoặc tặng danh hiệu thi đua một trong các hình thức:

a) Huân chương các loại;

b) Danh hiệu vinh dự Nhà nước (Anh hùng Lao động; Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú; Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú; Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ sĩ ưu tú; Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú);

c) Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước;

d) Danh hiệu Chiến sỹ Thi đua toàn quốc.

đ) Được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen do có thành tích thường xuyên trong công tác (không áp dụng đối với các trường hợp được khen thưởng đột xuất hoặc theo đợt, chuyên đề);

e) 03 (ba) lần được Bộ trưởng và tương đương hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen do có thành tích thường xuyên trong công tác (không áp dụng đối với các trường hợp được khen thưởng đột xuất hoặc theo đợt, chuyên đề);

g) Cán bộ, công chức, viên chức có sáng chế, giải pháp hữu ích được đăng ký và công nhận ở trong và ngoài nước.

h) Cán bộ, công chức, viên chức chủ trì các đề tài, dự án từ cấp tỉnh trở lên, hoàn thành đúng thời gian quy định, được nghiệm thu, đánh giá ở mức xuất sắc và được đưa vào áp dụng có hiệu quả trong thực tiễn của địa phương hoặc được triển khai áp dụng dưới dạng các văn bản quy phạm pháp luật.

2. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận, khen thưởng hoặc tặng danh hiệu thi đua một trong các hình thức:

a) Đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh.

b) 02 (hai) lần được Bộ trưởng và tương đương hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen do có thành tích thường xuyên trong công tác (không áp dụng đối với các trường hợp được khen thưởng đột xuất hoặc theo đợt, chuyên đề);

c) 03 (ba) năm đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở; đồng thời,

năm xét nâng bậc lương trước thời hạn đạt danh hiệu Lao động tiên tiến trở lên.

d) Cán bộ, công chức, viên chức chủ trì các đề tài, dự án cấp tỉnh hoàn thành đúng thời gian quy định, được nghiệm thu, đánh giá ở mức khá được đưa vào áp dụng có hiệu quả trong thực tiễn của ngành hoặc được triển khai dưới dạng các văn bản quy phạm pháp luật.

3. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận, khen thưởng hoặc tặng danh hiệu thi đua một trong các hình thức:

a) Được Bộ trưởng và tương đương hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen do có thành tích thường xuyên trong công tác (không áp dụng đối với các trường hợp được khen thưởng đột xuất hoặc theo đợt, chuyên đề);

b) 02 (hai) năm đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở; đồng thời, năm xét nâng bậc lương trước thời hạn đạt danh hiệu Lao động tiên tiến trở lên.

c) 03 (ba) năm đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; đồng thời, năm xét nâng bậc lương trước thời hạn được Giám đốc Sở và tương đương tặng Giấy khen trở lên (áp dụng riêng đối với người lao động).

Điều 7. Thứ tự ưu tiên xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Trong trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có cấp độ thành tích như nhau mà tỷ lệ vượt quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị, thì việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được thực hiện như sau:

1. Xét hết nhóm đối tượng có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng mới xét đến nhóm đối tượng có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng và cuối cùng là nhóm đối tượng có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng.

2. Trường hợp trong một lần xét nâng bậc lương, số người đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc nhiều hơn tỷ lệ quy định thì ưu tiên những người có thành tích cao hơn.

Trường hợp có từ hai người trở lên đạt tiêu chuẩn ngang nhau mà không đủ chỉ tiêu để nâng bậc lương trước thời hạn cho tất cả, thì ưu tiên theo thứ tự sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào;

b) Cán bộ công chức, viên chức nữ;

c) Cán bộ công chức, viên chức tuổi cao hơn (trừ trường hợp được nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu ở mức có lợi hơn);

d) Cán bộ, công chức, viên chức ngoài thành tích được dùng làm căn cứ để xét nâng bậc lương trước thời hạn còn có nhiều thành tích khác cao hơn;

d) Cán bộ, công chức, viên chức có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến trong công tác được ứng dụng và mang lại hiệu quả rõ rệt được cấp có thẩm quyền xác nhận;

e) Cán bộ, công chức, viên chức có thâm niên công tác nhiều hơn.

Chương III

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trình tự xét nâng lương trước thời hạn ở các cơ quan, đơn vị, địa phương

1. Hàng năm, kết hợp với việc đánh giá bình xét thi đua khen thưởng sau một năm công tác; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ Quy chế này có trách nhiệm trao đổi, thống nhất với cấp ủy Đảng, Công đoàn cùng cấp tổ chức bình chọn cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có đủ điều kiện xét nâng bậc lương trước thời hạn và gửi hồ sơ về Sở Nội vụ trước ngày 28/02 để thỏa thuận hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Đối với các trường hợp là viên chức, người lao động thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND cấp huyện và các sở, ban, ngành, việc thỏa thuận nâng bậc lương trước thời hạn do Chủ tịch UBND cấp huyện hoặc Thủ trưởng các sở, ban, ngành thực hiện và báo cáo kết quả về Sở Nội vụ.

2. Thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được thực hiện theo phân cấp hiện hành của UBND tỉnh.

3. Việc xét nâng lương trước thời hạn được hoàn tất vào quý I của năm sau liền kề với năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Điều 9. Hồ sơ đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn

Hồ sơ đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động gồm:

1. Biên bản họp bình xét nâng bậc lương trước thời hạn của tập thể đơn vị;

2. Văn bản đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

3. Bản chụp Quyết định giao chỉ tiêu biên chế (đối với các cơ quan hành chính), phê duyệt số người làm việc (đối với các đơn vị sự nghiệp công lập) và số người lao động theo hợp đồng 68/2000/NĐ-CP của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn;

4. Bản chụp các giấy tờ, Quyết định, chứng nhận thành tích công tác xuất sắc của cá nhân;

5. Bản chụp Quyết định lương gần nhất.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm thanh tra, kiểm tra việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của các cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thanh tra, kiểm tra việc nâng bậc lương trước thời hạn do có thành tích xuất sắc của các cơ quan, đơn vị; đồng thời hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tự thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn của ngành mình, cấp mình, kịp thời chấn chỉnh những sai phạm của các đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm phổ biến, công bố công khai trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động biết và thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề cần bổ sung, sửa đổi, đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để được xem xét, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Chiến Thắng
Nguyễn Chiến Thắng